

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2023/HS-ST
Ngày: 05/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Xuân Cầm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Nhân Phái và ông Nguyễn Đức Phương.

Thư ký phiên toà: Ông Đoàn Văn Thái - Thư ký Toà án nhân dân huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên toà: Ông Hoàng Trọng Đức Nhã - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thế H; sinh ngày 19 tháng 7 năm 1994 tại tỉnh Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lái xe ô tô; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn M, sinh năm: 1960 và bà Phạm Bạch V, sinh năm: 1964; vợ, con: Chưa có; tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

Đại diện hợp pháp của bị hại (ông D đã chết):

+ Bà Đào Thị L, sinh năm: 1953; chị Chế Thị D, sinh năm 1977; chị Chế Thị T, sinh năm 1979; chị Chế Thị H, sinh năm: 1993. Đều có địa chỉ: Thôn V, xã T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ Chị Chế Thị V, sinh năm 1982, địa chỉ: Thôn S, xã Q, huyện Q, tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ Chị Chế Thị N, sinh năm 1983, chị Chế Thị Thanh V, sinh năm 1985. Đều có địa chỉ: Phường M, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

+ Anh Din, sinh năm 1995, địa chỉ: xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Là vợ và các con của bị hại; chị H có đơn xin xét xử vắng mặt, những người đại diện hợp pháp khác đều vắng mặt.

Đại diện hợp pháp của bị hại (anh Chế Công Q đã chết):

+ Bà Hoàng Lệ N, sinh năm 1956, trú tại: phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng; chị Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1990; cháu Chế Thanh H, sinh năm 2013; cháu Chế Công B, sinh năm 2021.

Đều có địa chỉ: phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng; là mẹ, vợ, các con của bị hại; đều vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Lê Văn H, sinh năm 1990, địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng; có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn dân sự: Anh Đặng Trần C, sinh năm 1974, địa chỉ: Tổ dân phố Đ, thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Hoàng Thị Trâm Anh, sinh năm 1983, địa chỉ: Tổ 42, phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13 tháng 4 năm 2022, Nguyễn Thế H (có giấy phép lái xe hạng C hợp lệ) trực tiếp điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 79C-101.28 lưu thông hướng Đà Nẵng - Thành phố Huế. Đến khoảng 12 giờ 07 phút cùng ngày, xe ô tô do H điều khiển đến Km848⁺⁴⁰⁰ Quốc lộ 1A thuộc địa phận xã Lộc Sơn, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế thì va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 49S5-7429 do ông D điều khiển chở anh Chế Công Q ngồi phía sau xe, đang chuyển hướng từ bên phải sang bên trái đường (phải- trái xác định theo hướng Đà Nẵng - Huế gây tai nạn. Hậu quả: Ông D và anh Q chết tại chỗ, xe ô tô 79C-101.28 và xe mô tô 49S5-7429 bị hư hỏng.

- Kết quả khám nghiệm hiện trường (hướng Đà Nẵng - thành phố Huế): Chọn điểm cuối dải phân cách cứng, phía Đà Nẵng làm mốc khám nghiệm. Chọn mép đường bên phải, trái theo hướng khám nghiệm Đà Nẵng - Thành phố Huế làm chuẩn, xác định:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn thẳng đi qua khu vực có nhà dân sinh sống ven đường. Mặt đường rải nhựa phẳng, rộng 19,5 mét. Ở giữa có dải phân cách cứng làm bằng bê tông rộng 0,5 mét, phân chia mặt đường thành 02 phần đường riêng biệt dành cho 02 dòng phương tiện lưu thông ngược chiều nhau. Phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm rộng 9,5 mét, ở giữa có vạch sơn màu trắng, thẳng hàng, không liên tục và cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm là 5,7 mét.

Cách điểm đầu vị trí số (1) 20 mét và 25 mét về phía Đà Nẵng, trên nền đất bên ngoài mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm lần lượt có cắm các biển báo “Đường người đi bộ sang ngang” và biển báo “Chỗ quay xe”.

Cách điểm đầu vị trí số (1) 52 mét về phía Đà Nẵng, trên mặt đường thuộc phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm có 5 (năm) vạch sơn màu trắng kẻ ngang đường, thẳng hàng, liên tục (gờ giảm tốc). Khoảng hở giữa hai điểm đầu dải

phân cách cứng rộng 30 mét. Cách điểm đầu vị trí số (1) 130 mét về phía Đà Nẵng trên nền đất bên ngoài mép đường bên phải có cấm biển báo nguy hiểm “Trẻ em”.

Cách điểm cuối dải phân cách cứng phía Đà Nẵng 12,5 mét về phía Huế trên mặt đường thuộc phần đường bên phải theo hướng Đà Nẵng - Huế phát hiện dây vết cày xước mặt đường, không thẳng hàng, không liên tục, chiều hướng từ phải sang trái, từ Đà Nẵng – Huế, kích thước 39 x 0,01 mét, điểm đầu cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm là 7,4 mét, điểm kết thúc là vị trí xe mô tô 43S5-7429 (vị trí số 1).

Cách điểm đầu vị trí số (1) 39,0 mét về phía Huế, trên mặt đường thuộc phần đường bên trái theo hướng khám nghiệm là vị trí trục bánh sau xe mô tô 43S5-7429. Xe mô tô 43S5-7429 đang trong trạng thái nghiêng sang phải không hoàn toàn, đuôi xe quay về phía Đà Nẵng, đầu xe quay về hướng Huế. Trục bánh trước, bánh sau lần lượt cách mép đường bên trái theo hướng khám nghiệm là 4,9 mét và 6,0 mét.

Cách điểm đầu vị trí số (1) 14,5 mét về phía Huế, trên mặt đường thuộc phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm, phát hiện dây vết chà xước, bám chất dính màu xanh, không thẳng hàng, không liên tục, chiều hướng Đà Nẵng - Huế, kích thước 50,7 x 0,3 x 0,02 mét. Điểm đầu vết chà xước cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm là 7,0 mét, điểm kết thúc là vị trí tử thi Chế Công Q (vị trí số 2).

Cách điểm đầu vị trí số (2) 2,9 mét về phía Huế, trên mặt đường thuộc phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm, phát hiện đám mảnh nhựa vỡ, màu trắng, bạc, kích thước 0,4 x 0,3 mét. Trung tâm đám nhựa vỡ cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm là 6,8 mét (Vị trí số 3).

Cách trung tâm vị trí số (3) 13,0 mét về phía Huế, trên mặt đường thuộc phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm, phát hiện vết chà xước làm đen mặt đường (vết phanh đôi) không thẳng hàng, không liên tục, chiều hướng Đà Nẵng - Huế, từ trái sang phải, kích thước 29,7 x 0,4 mét. Điểm đầu vết phanh cách mép đường bên phải 6,1 mét, điểm kết thúc là bánh lốp sau bên phải xe ô tô 79C-101.28 (vị trí số 4).

Cách điểm đầu vị trí số (4) 26,0 mét về phía Huế, trên mặt đường thuộc phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm, phát hiện vết chà xước làm đen mặt đường (vết phanh đơn) không thẳng hàng, không liên tục, chiều hướng Đà Nẵng - Huế, từ trái sang phải, kích thước 8,8 x 0,1 mét. Điểm đầu vết phanh (vết chà xước) cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm là 5,4 mét, điểm kết thúc là vị trí đầu tử thi 1 (vị trí số 5).

Cách điểm đầu vị trí số (4) 26,0 mét về phía Huế trên mặt đường thuộc phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm là vị trí trục bánh lốp sau bên phải xe ô tô 79C-101.28. Xe ô tô 79C-101.28 đang trong trạng thái đỗ trên mặt đường, đầu xe quay về phía Huế, đuôi xe quay về phía Đà Nẵng. Mặt ngoài bánh lốp trước, bánh lốp sau lần lượt cách mép đường bên phải là 2,0 mét và 3,0 mét.

Cách trục bánh trước bên trái xe ô tô 79C-101.28 1,4 mét về phía Huế và cách điểm đầu vị trí số (5) 8,8 mét về phía Huế trên mặt đường bên phải theo hướng khám

nghiệm là vị trí đầu tử thi Chế Công Q. Tử thi Chế Công Q đang trong trạng thái nằm sấp, đầu tử thi quay về phía tim đường, mặt quay về phía Huế, chân quay về phía mép đường bên phải, có đám chất dịch màu nâu đỏ. Đầu tử thi cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm là 1,9 mét (vị trí số 6).

Cách trục sau xe mô tô 43S5-7429 1,0 mét về phía tim đường trên mặt đường thuộc phần đường bên trái theo hướng khám nghiệm là vị trí đầu tử thi D. Tử thi D đang trong tình trạng nằm sấp, mặt quay về hướng Đà Nẵng, đầu quay về hướng tim đường, có đám chất dịch màu nâu đỏ, chân quay về phía mép đường bên trái. Đầu tử thi cách mép đường bên trái theo hướng khám nghiệm là 6,8 mét, chân tử thi cách mép đường bên trái theo hướng khám nghiệm là 5,2 mét (vị trí số 7).

Trục bánh sau bên trái xe ô tô 79C-101.28 cách trục bánh sau xe mô tô 43S5-7429 là 21,8 mét.

Điểm đầu vị trí số (1) cách điểm đầu vị trí số (4) là 30,4 mét.

- Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông xác định:

+ Xe ô tô 79C-101.28: Khung bảo vệ biển kiểm soát phía trước bị trầy xước, móp méo, cong vênh khỏi vị trí nguyên thủy, trung tâm cách mặt đất 0,67m cách mép ngoài bên phải cản bảo vệ phía trước 1,0m. Cản bảo vệ phía trước bị trầy xước, móp méo, cong vênh về sau, kích thước (0,9 x 0,25)m, trung tâm cách mặt đất 0,7m, cách mép ngoài bên phải cản trước 1,0m. Mặt nạ phía trước bị trầy xước, móp méo cong vênh về sau, kích thước (0,6 x 0,6)m, trung tâm cách mặt đất 1,2m, cách mép ngoài bên phải ca bin 0,9m. Thanh nhựa gắn phía trước mặt nạ gãy hỏng hoàn toàn. Kính chắn gió phía trước rạn nứt, vỡ hỏng, lõm vào trong. Hệ thống gạt nước bị trầy xước, cong vênh về sau.

+ Xe mô tô 43S5-7429: Biển kiểm soát bị vỡ mặt kính bảo vệ phía sau, trầy xước, móp méo, cong vênh. Dè chắn bùn phía sau bị trầy xước, làm mới nhựa mặt sau, bên trái, kích thước (0,15 x 0,09 x 0,03)m, trung tâm cách mặt đất 0,36m. Vị trí gắn với đuôi xe bên trái bị gãy. Hệ thống kim loại bảo vệ cụm đèn phía sau bị trầy xước, làm mới kim loại và cong vênh khỏi vị trí nguyên thủy, trung tâm cách mặt đất 0,8m. Cụm đèn báo rẽ, báo hãm phía sau vỡ hỏng hoàn toàn, trung tâm cách mặt đất 0,8m. Hệ thống ốp nhựa dưới yên ngồi trái, phải vỡ hỏng. Thanh kim loại bảo vệ yên ngồi bên trái bị trầy xước mặt ngoài phía sau và bên trái. Phụộc sau bên trái bị trầy xước, cong vênh về trước và sang phải, bám dính chất màu trắng ở mặt ngoài và sau, trung tâm cách mặt đất 0,5m. Kính chiếu hậu phải, trái vỡ hỏng. Tay cầm lái bên phải bị mài mòn cao su mặt ngoài. Tay phanh bị mài mòn kim loại mặt trước. Phần nhựa đầu xe bên phải bị mài mòn. Đèn báo rẽ phía trước bên phải bị vỡ hỏng. Mang chắn bùn bên phải bị trầy xước, vỡ hỏng. Thanh kim loại gắn với gác chân sau bên phải gãy hỏng, mặt ngoài gác chân bị mài mòn kim loại. Bộ phận giảm thanh bị mài mòn kim loại mặt ngoài. Gác chân trước, chân phanh bên phải bị mài mòn cao su, kim loại mặt ngoài. Chân đạp đề bị mài mòn kim loại mặt ngoài. Chân chống giữa bị mài mòn kim loại bên phải. Phần nhựa đầu xe bung hở.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 87-22/TT ngày 12/5/2022 của Trung tâm giám định y khoa - pháp y Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận nguyên nhân chết của ông D: Đa chấn thương nặng do tai nạn giao thông, loại trừ mọi nguyên nhân khác.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 86-22/TT ngày 10/5/2022 của Trung tâm giám định y khoa - pháp y Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận nguyên nhân chết của ông Chế Công Q: Đa chấn thương nặng do tai nạn giao thông; loại trừ mọi nguyên nhân khác.

- Tại Bản kết luận giám định tình trạng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe cơ giới số 45 ngày 25/4/2022 của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Sở Giao thông vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận giám định an toàn kỹ thuật của xe cơ giới đối với xe ô tô biển kiểm soát 79C-101.28: Xe bị va chạm hư hỏng, vỡ phía trước vỏ xe. Hệ thống phanh: Hiệu quả phanh chính và phanh đỗ xe đạt yêu cầu. Hệ thống lái: Các khớp cầu, các thanh đòn dẫn động lái liên kết chắc chắn; hiệu lực lái đảm bảo yêu cầu. Đèn chiếu sáng, còi xe và đèn tín hiệu: Các đèn chiếu sáng phía trước, còi xe và đèn tín hiệu đảm bảo yêu cầu. Thiết bị giám sát hành trình: Xe 79C-101.28 lắp giám sát hành trình, vận tốc ghi nhận được từ 12 giờ 06 phút đến 12 giờ 14 phút ngày 13/4/2022, vận tốc lớn nhất ghi nhận trong khoảng thời gian trên là 78 km/giờ.

- Tại Bản kết luận định giá tài sản số 42/HĐĐG-TS ngày 27/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện P kết luận: Thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 79C-101.28 là: 7.620.000 đồng; xe mô tô biển kiểm soát 75K1-078.44 là 2.930.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại về tài sản của hai phương tiện cần khắc phục sửa chữa là: 10.550.000 đồng.

- Quá trình điều tra đã thu giữ: Xe ô tô biển kiểm soát 79C-101.28, bị hư hỏng do tai nạn; giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 79C-101.28; giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Thế H; giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển kiểm soát 79C-101.28; xe mô tô biển kiểm soát 43S5-7429, bị hư hỏng do tai nạn giao thông.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã ra quyết định xử lý trả lại xe ô tô 79C-101.28, giấy chứng nhận đăng ký, giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô nêu trên; xe mô tô biển kiểm soát 43S5-7429 cho chủ sở hữu hợp pháp. Hiện còn tạm giữ giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Thế H.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị đơn dân sự đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại D tổng số tiền 50.000.000 đồng, trong đó bị cáo bồi thường 20.000.000 đồng; bồi thường cho gia đình người bị hại Chế Công Q tổng số tiền 190.000.000 đồng, trong đó bị cáo bồi thường 90.000.000 đồng về các khoản chi phí mai táng, bù đắp tổn thất tinh thần và các khoản khác, đại diện hợp pháp của các bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế giữ nguyên Cáo trạng số: 57/CT-VKSPL ngày 08 tháng 11 năm 2022 đã truy

tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thế H từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại giấy phép lái xe hạng C cho bị cáo H.

Ý kiến và lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Thế H: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo xin lỗi gia đình bị hại, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra, truy tố đại diện hợp pháp của các bị hại có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; không yêu cầu bồi thường gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Xét hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Trên cơ sở ý kiến của bị cáo và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P. Xét thấy, việc vắng mặt của những người trên không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử đối với vụ án theo đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung: Trên cơ sở kết quả khám nghiệm hiện trường, sơ đồ, bản ảnh hiện trường, kết quả khám nghiệm phương tiện; lời khai của bị cáo và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, xét thấy: Vụ tai nạn xảy ra vào khoảng 12 giờ 08 phút ngày 13/4/2022 tại Km848⁺⁴⁰⁰ Quốc lộ 1A thuộc địa phận xã Lộc Sơn, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế giữa xe ô tô biển kiểm soát 79C-101.28 do bị cáo Nguyễn Thế H trực tiếp điều khiển tông vào xe mô tô biển kiểm soát 43S5-7429 do ông D điều khiển chở anh Chế Công Q ngồi phía sau, gây hậu quả ông D, anh Q chết tại chỗ là do lỗi hỗn hợp.

Lỗi của bị cáo Nguyễn Thế H là khi điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 79C-101.28 tham gia giao thông đường bộ nhưng đã không giảm tốc độ của xe để có thể dừng lại một cách an toàn khi đi qua đoạn đường có biển báo nguy hiểm “Trẻ em” và có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm (có cụm gờ giảm tốc). Hành vi đó đã vi phạm

khoản 1 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ; vi phạm Điều 9, Điều 11 Luật giao thông đường bộ, gây tai nạn, làm chết 02 người; đồng thời còn gây thiệt hại về tài sản trị giá là 2.930.000 đồng.

Với hậu quả nêu trên, hành vi của bị cáo Nguyễn Thế H đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện P đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Bị hại là ông D điều khiển xe mô tô 43S5-7429 tham gia giao thông đường bộ khi chuyển hướng xe từ bên phải sang bên trái đường đã thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn, vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ nên có lỗi gây ra vụ tai nạn với hậu quả nêu trên.

[4] Hành vi của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn giao thông tại địa phương.

[5] Bị cáo H không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị hại cũng có phần lỗi; bị cáo là lao động chính duy nhất, hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, bị cáo có cha ruột là ông Nguyễn M, Cựu chiến binh Việt Nam được tặng giấy khen với thành tích hoàn thành tốt nhiệm vụ trong chiến dịch mùa khô 1981. Các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét các căn cứ quyết định hình phạt thấy rằng: Bị cáo H có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, lỗi của vụ án là do lỗi hỗn hợp nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo đang cư trú giám sát, giáo dục bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe phòng ngừa chung. Xét mức hình phạt theo đề nghị của đại diện của Viện kiểm sát là phù hợp. Xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị đơn dân sự, bị cáo và đại diện hợp pháp của các bị hại đã tự nguyện thỏa thuận về việc bồi thường tổng số tiền 240.000.000 đồng, trong đó bị cáo bồi thường số tiền 110.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của các bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không có ai yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Các vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã ra quyết định xử lý không ai có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Thế H, số 560205006835. Bị cáo không bị áp dụng hình phạt bổ sung nên cần trả lại cho bị cáo H.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Quan điểm về việc giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thế H 03 (Ba) năm tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thế H cho Ủy ban nhân dân xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử: Trả lại Giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Thế H, số 560205006835 cho bị cáo Nguyễn Thế H (Giấy phép lái xe hiện đang do Cơ quan thi hành án dân sự huyện P quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 03/BBVC/CCTHADS ngày 10/11/2022).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xử buộc bị cáo Nguyễn Thế H phải chịu 200.000 đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được công bố.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- THADS huyện P;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đinh Xuân Cầm